TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HNST
Ngày: 27/6/2018
V/v "*Xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Minh Trang**

Các Hội thẩm: 1/ Ông **Nguyễn Văn Ngọc**

2/ Bà **Huỳnh Thanh Thảo**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Sương** – Kiểm sát viên

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Huỳnh Thái Ngọc**

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 29/2017/TLST-HN ngày 08 tháng 3 năm 2017 về việc: "Xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/HN-ST ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Yang Shih T**, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 400/14-3, đường Q, khóm 006, phường T, khu T, thành phố C, lãnh thổ Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN NHƯ SAU:

Theo đơn xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn bà Huỳnh Thị T trình bày: Bà và ông Yang Shih T quen biết do mai mối. Ông bà kết hôn ngày 29/12/2004 được UBND thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 1426 quyển số X ngày 30/12/2004.

Sau khi kết hôn ông T ở lại Việt Nam được 1 tuần thì về Đài Loan làm thủ tục bảo lãnh bà sang bên đó chung sống. Đầu năm 2005 bà sang Đài Loan đoàn tụ với ông T, hai người chung sống được khoảng 4 tháng thì bà bỏ đi ra ngoài sinh sống và làm việc do bà thấy không hợp với cách sống của gia đình chồng, do bất

đồng ngôn ngữ, cuộc sống quá khó khăn, chồng bà cũng không yêu thương quan tâm bà. Đến cuối năm 2005 thì bà về Việt Nam, ông T không tìm bà cũng như liên lạc với bà từ đó cho đến nay.

Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà yêu cầu được ly hôn với ông Yang Shih T.

Về con chung, nợ chung và tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do phải đi làm xa nên bà yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Phía bị đơn ông Yang Shin T cũng vắng mặt. Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp cho ông Yang Shih T theo quy định tại Điều 464, 476, 477 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 11 và 13 Luật Tương trợ tư pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa trình bày:

Trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Ông Yang Shih T đã được Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ ủy thác tư pháp tống đạt các văn bản tố tụng để thông báo về yêu cầu của nguyên đơn và thời gian mở phiên họp, hòa giải, xét xử nhưng ông T vẫn vắng mặt không rõ lý do, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định.

Phía nguyên đơn cũng có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà T là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T đối với ông T; Về tài sản chung, nợ chung và con chung nguyên đơn khai không có, không có ý kiến của bị đơn về vấn đề này nên không đặt ra xem xét giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

Án phí và lệ phí tố tụng đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Huỳnh Thị Tiềm và ông Yang Shih T xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, kết hôn ngày 29/12/2004 được UBND thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 1426 quyển số X ngày 30/12/2004. Xét thấy đây là loại kiện xin ly hôn có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo quy định tại Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục tố tụng: Do bà T không thể liên lạc với ông Yang Shih T nên Tòa án đã tiến hành thực hiện việc ủy thác tương trợ tư pháp thông qua Bộ tư pháp để

thực hiện việc tống đạt cho ông T bằng các Công văn hỏi ý kiến đối với việc giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Từ ngày có văn bản đầu tiên ngày 30/6/2017 đến văn bản thứ 02 ngày 11/01/2018. Bộ tư pháp đã gửi các tài liệu đến cơ quan ngoại giao và đã có các công văn trả lời của Bộ tư pháp lãnh thổ Đài Loan về việc chuyển ủy thác của Bộ ngoại giao thực hiện việc tống đạt ủy thác tư pháp nhưng đến nay không có trả lời của phía ông Yang Shih T. Căn cứ vào khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Yang Shih T. Phía nguyên đơn cũng có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn

Xét về quan hệ hôn nhân, thấy rằng sau khi kết hôn ông Yang Shih T bảo lãnh bà Huỳnh Thị T sang Đài Loan chung sống. Thời gian chung sống khoảng 4 tháng nhưng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, bà T không hợp với cách sống với gia đình ông T nên bà bỏ ra ngoài sống và đi làm. Ông T cũng không tìm bà hay liên lạc với bà, đến cuối năm 2005 bà T về hẳn Việt Nam cho đến nay. Ông bà không còn liên lạc với nhau đã lâu, cho nên mục đích hôn nhân không đạt được, bà Huỳnh Thị T không thể tiếp tục duy trì hôn nhân. Yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị T là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung và tài sản chung nguyên đơn khai không có và cũng không có ý kiến của bị đơn về vấn đề này nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp: nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 37; Điều 227; Điều 238, Điều 271, khoản 4 Điều 477, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 121, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 11 và 13 Luật Tương trợ tư pháp;

Khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án.

Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Huỳnh Thị T được ly hôn với ông Yang Shih T.

2/ Về con chung và tài sản chung: Không có nên không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

3/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại phiếu thu số 000180 ngày 08/3/2017 do Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu sang thành án phí. Bà T đã nộp xong.

Về chi phí tố tụng: Bà Huỳnh Thị T phải chịu lệ phí Ủy thác tư pháp là 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng), khấu trừ số tiền ủy thác tư pháp đã nộp theo biên lai số 0003129, ngày 17/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà T đã nộp xong.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án này theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trang

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.CT;
- Cục THA TP.CT;
- UBND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.